

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2024/HNGĐ-ST

Ngày 02-5-2024

V/v Tranh chấp hôn nhân gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Vĩnh.

2. Bà Cao Thị Hưng.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Bùi Thuận Yên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Yên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 14/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2024 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2024/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 12/2024/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị **Bùi Thị Th** - Sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn B V 1, xã L X, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

* *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn Th** - Sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn Th N, xã M Ph, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

(Chị Th có mặt, Anh Th vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại Đơn xin ly hôn; Bản tự khai; Nguyên đơn - chị Bùi Thị Th trình bày:* Chị và anh Nguyễn Văn Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy

ban nhân dân xã L X, huyện Ph Th, thành phố Hà Nội ngày 30/3/2018. Trước khi đi đăng ký kết hôn, chị và Anh Th đã chung sống với nhau, chị có thai với Anh Th. Vợ chồng sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn về quan điểm sống dẫn đến nhiều tranh cãi, xúc phạm nhau. Vì đang mang thai, không chịu được áp lực nên chị đã dọn về nhà bố mẹ đẻ ở thôn B V 1, xã L X, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội sinh sống mà không có sự thăm nom chăm sóc của Anh Th. Sau khi sinh con Nguyễn Thị Kim Ng được hai tháng, hai bên gia đình nội ngoại khuyên bảo vun vén, Anh Th đã đón mẹ con chị về chung sống tại phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Thời gian vợ chồng sống hạnh phúc không được bao lâu, Anh Th lại chứng nào tật nấy, tiếp tục cãi vã vô cớ với chị, không chăm sóc chị và con Kim Ng, vì con còn nhỏ, Anh Th lại thường xuyên vắng nhà nên chị lại đưa con về nhà bố mẹ đẻ sinh sống. Đến khi con Kim Ng được gần 1 tuổi, gia đình khuyên giải mong muốn vợ chồng về đoàn tụ, đăng ký kết hôn cùng chăm sóc nuôi dạy con chung, vì thương con và muốn con có một gia đình đầy đủ bố mẹ nên ngày 30/3/2018 chị và Anh Th làm thủ tục đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn chị và Anh Th chung sống tiếp tục phát sinh quá nhiều mâu thuẫn, vợ chồng không hòa hợp được thường xuyên xảy ra va chạm xúc phạm danh dự lẫn nhau, nhiều lần Anh Th đe dọa và đánh chị. Tháng 5/2018 mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng, chị đưa con về nhà bố mẹ đẻ ở sống ly thân với Anh Th. Nay chị xác định hai bên đã sống ly thân quá lâu, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn Th.

Chị và anh Nguyễn Văn Th có 01 con chung là Nguyễn Kim Ng, sinh ngày 05/9/2017. Ly hôn, chị xin nuôi con và không yêu cầu Anh Th cấp dưỡng nuôi con cùng chị.

Chị và anh Nguyễn Văn Th trong thời gian chung sống không có tài sản chung và nợ chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

* Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng và nhiều lần triệu tập hợp lệ anh Nguyễn Văn Th đến Tòa án để trình bày ý kiến, quan điểm về việc chị Bùi Thị Th xin ly hôn nhưng Anh Th đều vắng mặt không có lý do.

*** Xác minh tại Ủy ban nhân dân xã M Ph thể hiện:** Chị Bùi Thị Th và anh Nguyễn Văn Th không đăng ký kết hôn tại UBND xã M Ph, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, con của Chị Th, Anh Th không đăng ký khai sinh ở xã M Ph. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1991 có hộ khẩu thường trú tại thôn Th N, xã M Ph, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Anh Th ở cùng nhà với mẹ là bà Nguyễn Thị L, bố Anh Th đã mất. Anh Th và bà Nguyễn Thị Liên đi làm ăn tự do thường xuyên không có mặt ở nhà, chỉ về nhà khi gia đình có việc, Anh Th có anh trai ruột là Nguyễn Văn H, sinh năm 1984 sinh sống ở thôn C Ph, xã M Ph, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Địa phương đã giao giấy triệu tập, các văn bản tố tụng của Tòa án về việc Chị Th xin ly hôn Anh Th cho anh Nguyễn Văn H, anh H nhận các

văn bản của Tòa án và nhận trách nhiệm thông báo nội dung văn bản của Tòa án cho anh Nguyễn Văn Th biết, Anh Th thông tin nếu không về được thì xin được vắng mặt, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà chị Bùi Thị Th giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn anh Nguyễn Văn Th, quá trình vợ chồng sống ly thân, Anh Th không có trách nhiệm với con chung vì vậy ly hôn chị xin nuôi con Nguyễn Kim Ng không yêu cầu Anh Th cấp dưỡng.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng phát biểu về quá trình thực hiện tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, đương sự đảm bảo đúng pháp luật và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Bùi Thị Th được ly hôn anh Nguyễn Văn Th.

- Về quan hệ con chung: Xử giao cho chị Bùi Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Nguyễn Kim Ng, sinh ngày 05/9/2017. Chấp nhận việc Chị Th không yêu cầu Anh Th cấp dưỡng nuôi con. Hai bên có quyền và nghĩa vụ chăm sóc con chung.

- Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị Th phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, trình bày của đương sự, ý kiến của kiểm sát viên, các quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*** Về tố tụng:**

1. Anh Nguyễn Văn Th đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã M Ph, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, tuy Anh Th đi làm ăn nhưng vẫn về cư trú tại xã Minh Phú, căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

2. Về việc vắng mặt của đương sự: Anh Nguyễn Văn Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên toà không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

*** Về nội dung:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Th và anh Nguyễn Văn Th chung sống với nhau trước khi kết hôn đến ngày 30/3/2018 vợ chồng mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L X, huyện Ph Th, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, thiếu sự quan tâm chăm sóc lẫn nhau, vợ chồng đã sống ly thân tự lo liệu cuộc sống riêng từ năm 2018. Nay Chị Th xin ly hôn nhưng Anh Th không đến Tòa án để tham gia tố tụng trình bày quan điểm, thể hiện mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị Bùi Thị Th được ly hôn anh Nguyễn Văn Th là phù hợp pháp luật.

[2] Về con chung: Chị Bùi Thị Th và anh Nguyễn Văn Th có 01 con chung là cháu Nguyễn Kim Ng, sinh ngày 05/9/2017. Ly hôn, Chị Th xin nuôi con và không yêu cầu Anh Th cấp dưỡng. Xét thấy, hiện nay Chị Th đang nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Kim Ng ổn định và đảm bảo mọi quyền lợi cho cháu, vì vậy áp dụng Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình giao cho Chị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Kim Ng. Do Chị Th không yêu cầu Anh Th cấp dưỡng nuôi con nên việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị Bùi Thị Th không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản chung, anh Nguyễn Văn Th chưa có lời khai trình bày về tài sản và hiện tại vắng mặt nên Tòa án không xem xét. Khi nào các đương sự có yêu cầu giải quyết về tài sản chung sẽ khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

[4] Về án phí: Chị Bùi Thị Th phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Bùi Thị Th được ly hôn anh Nguyễn Văn Th.

2. Về quan hệ con chung: Giao cho chị Bùi Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Nguyễn Kim Ng, sinh ngày 05/9/2017. Việc cấp dưỡng con không đặt ra giải quyết. Hai bên có quyền và nghĩa vụ chăm sóc con chung.

3. Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Bùi Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng Chị Th nộp tạm ứng án phí theo Biên lai số 0003108 ngày 23 tháng 01 năm 2024 tại Cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình sang thi hành án phí.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt chị Bùi Thị Th, vắng mặt anh Nguyễn Văn Th. Chị Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Anh Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

*** Nơi nhận:**

- TAND - VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng;
- UBND xã L X, h. Phúc Thọ, TP. Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Nguyễn Thị Phương Thảo

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương Thảo

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HƯNG
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Ngày 02/5/2024; Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương Thảo.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* - Bà Nguyễn Thị Vĩnh.
- Bà cao Thị Hưng.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 14/2024/TLST-HNGĐ ngày 23/01/2024 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị **Bùi Thị Th** - Sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn Bảo Vệ 1, xã Long Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

* *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn Th** - Sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn Thọ Nam, xã Minh Phú, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

A. Về điều luật áp dụng: căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;.

3/3 Nhất trí

B. Quyết định:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Bùi Thị Th được ly hôn anh Nguyễn Văn Th.

2. Về quan hệ con chung: Giao cho chị Bùi Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Nguyễn Kim Ng, sinh ngày 05/9/2017. Việc cấp dưỡng con không đặt ra giải quyết. Hai bên có quyền và nghĩa vụ chăm sóc con chung.

3. Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Bùi Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng Chị Th nộp tạm ứng án phí theo Biên lai số 0003108 ngày 23 tháng 01 năm 2024 tại Cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình sang thi hành án phí.

3/3 Nhất trí

C. Về quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Nguyễn Văn Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

3/3 Nhất trí

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ****THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Thị Phương Thảo**